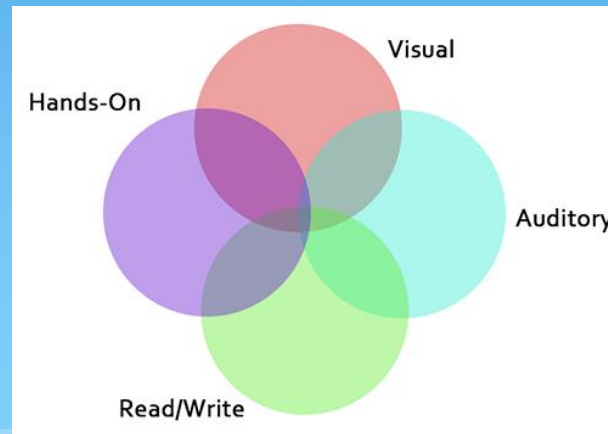


CÁC KỸ THUẬT GIẢNG DẠY

BS CKII TRỊNH HỮU THỌ



Mục tiêu học tập

1. Mô tả khái niệm Kiến thức, Thái độ, Kỹ năng và cách dạy
2. Sử dụng Bảng danh mục các phong cách học để xác định phong cách được HV ưa thích
3. Xác định các kỹ thuật đào tạo cơ bản và giải thích các ưu điểm, nhược điểm, cách áp dụng từng kỹ thuật
4. Mô tả cách đánh giá HV
5. Mô tả cách giải quyết các tình huống khó
6. Mô tả cách quản lý thời gian một cách hiệu quả

KHÁI NIỆM

Kiến thức: Tiếp thu, lưu giữ các sự kiện và thông tin.

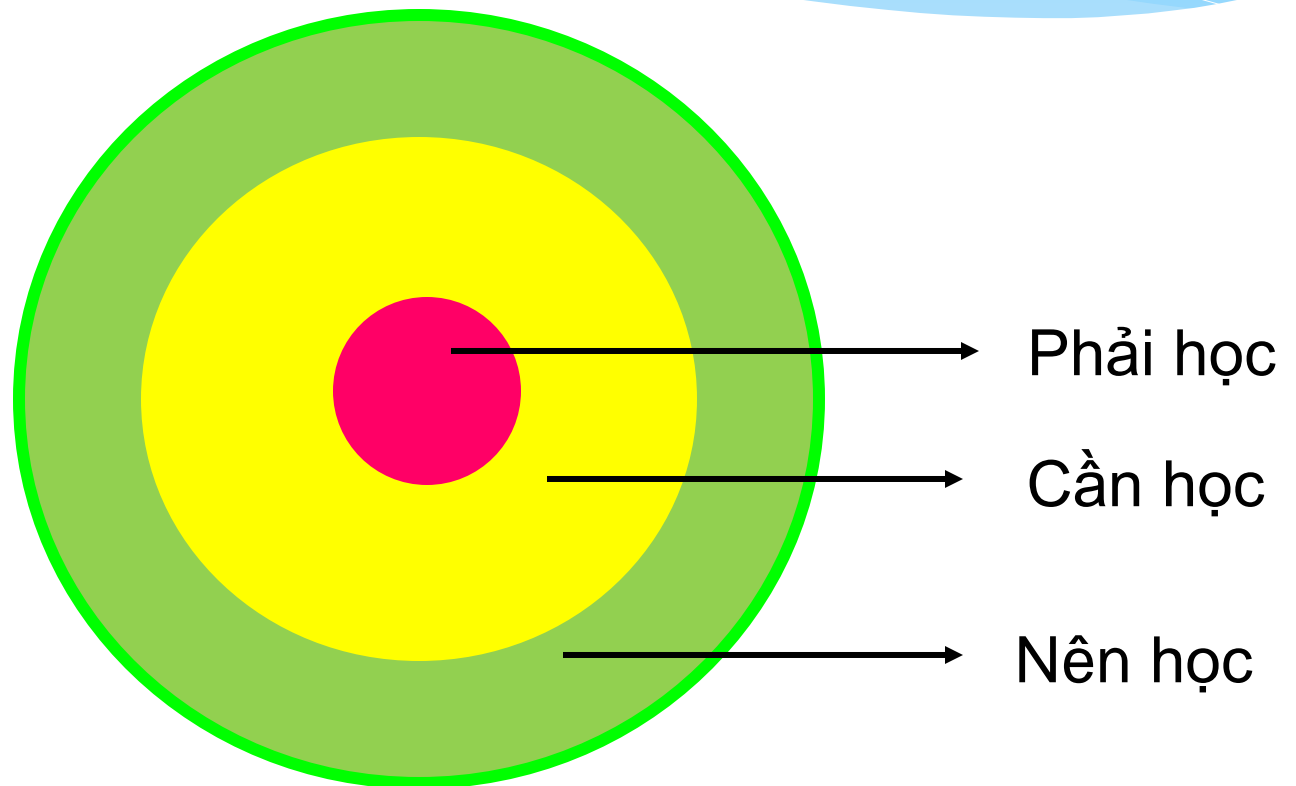
Thái độ: Thể hiện cảm xúc và các giá trị trong một tình huống nhất định; bộc lộ tình cảm.

Kỹ năng: Năng lực, khả năng làm một việc gì đó (*bao gồm cả kỹ năng nhận thức và kỹ năng thao tác*)

Dạy kiến thức như thế nào?

1. Chỉ dạy những gì HV cần
2. Bắt đầu bằng kinh nghiệm của bản thân HV.
3. Sử dụng tất cả các nguồn hỗ trợ bổ sung có thể.
4. Xây dựng các hoạt động HT có sự tham gia của HV.
5. Sử dụng các giáo cụ trực quan và tài liệu phát tay.
6. Nhắc lại và tóm tắt thường xuyên.
7. Lượng giá xem HV học tập như thế nào?

Chọn lọc mục tiêu giảng dạy



LỜI KHUYÊN ĐỐI VỚI GIẢNG VIÊN

- Hãy trao cho học viên tấm bản đồ để họ tự tìm nơi cần đến, đừng sợ họ lạc đường !
- Hãy đi trong hàng với học viên - thậm chí đi sau họ và hãy là một cố vấn tận tâm, đừng xông lên dẫn đường !

Dạy thái độ như thế nào?

1. Cung cấp thông tin.
2. Đưa ra ví dụ hoặc trình diễn trên mô hình.
3. Cung cấp kinh nghiệm trực tiếp.
4. Tạo cơ hội thảo luận.
5. Dùng các bài tập đóng vai.

Dạy kỹ năng như thế nào?

1. Mô tả kỹ năng
2. Thao diễn kỹ năng
3. Cho học viên thực hành kỹ năng
4. Lượng giá để đảm bảo kỹ năng đang được thực hiện đúng

Phong cách của giảng viên (Nhóm A – Phụ thuộc)

- Là một chuyên gia
- Chỉ cho HV những gì phải làm
- Cổ vũ động viên và củng cố trong học tập
- Cung cấp các lý thuyết cơ bản và trình diễn kỹ năng
- Chăm tay chỉ việc và giám sát HV khi HV thực hiện các kỹ năng và các hành vi mới

Phong cách của giảng viên (Nhóm B – Cộng tác)

- Cộng tác với HV
- Thông tin cho HV về mục đích, phương hướng và nội dung học tập
- HV có thể kiểm tra kiến thức hiện tại của mình và xây dựng kiến thức cho mình.
- Về cơ bản, giảng viên là một "cộng tác viên"

Phong cách của giảng viên (Nhóm C – Độc lập)

- Theo dõi, trợ giúp thảo luận và giám sát tiến trình của lớp.
- Đóng vai trò của người được tham khảo ý kiến khi cần.
- Giảng viên có vai trò chủ yếu là một hướng dẫn viên.

Đồ thị biểu diễn các phong cách học

Người nói *Người có quyền lực* *Công tác* *Người giúp đỡ* *Người hỗ trợ*

Đóng góp của giảng viên

Đóng góp của học viên

Phụ thuộc

Hợp tác

Độc lập / không có hướng dẫn

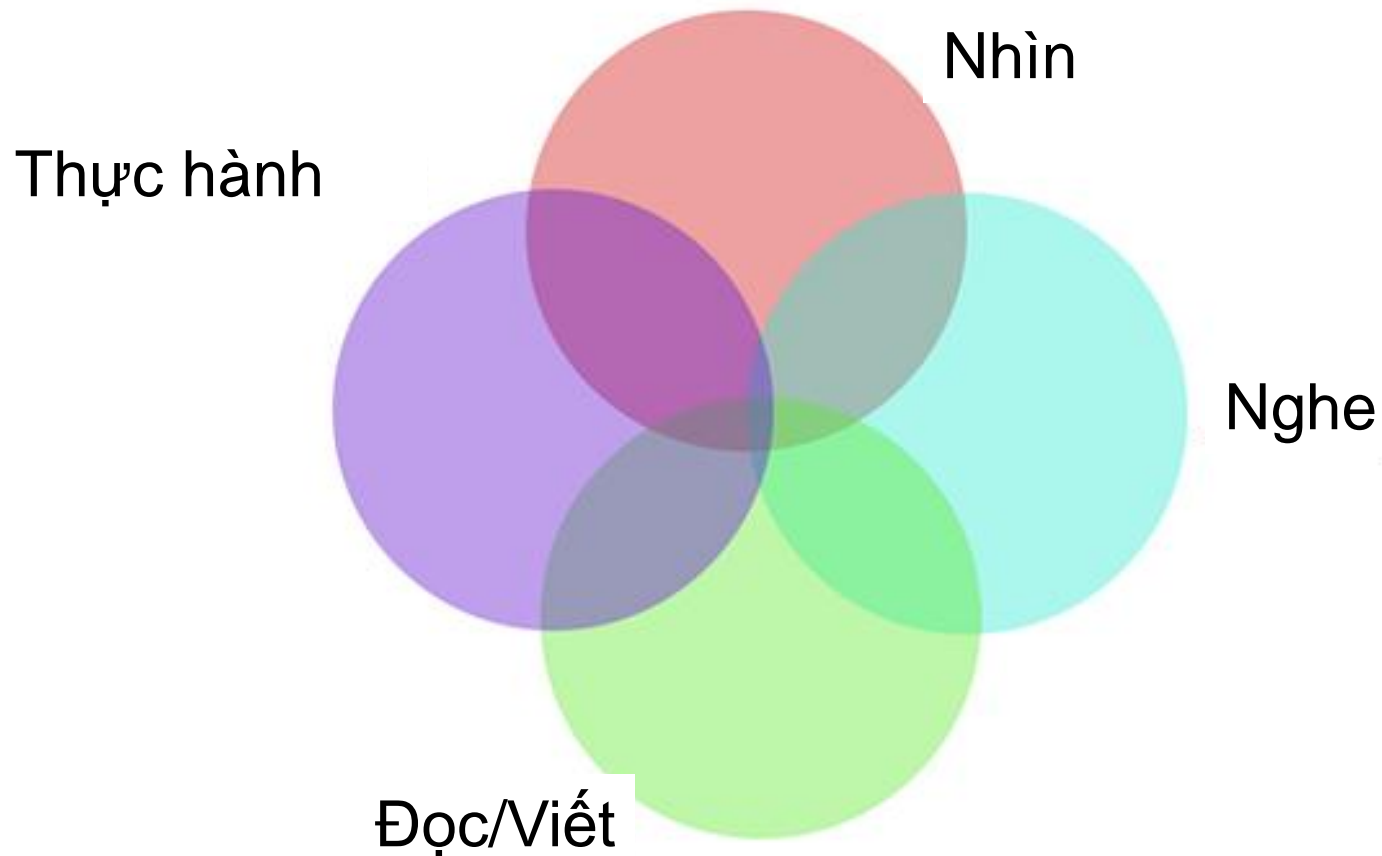
Làm thế nào để xác định phong cách giảng dạy phù hợp

- Mức độ hiểu biết về chủ đề/kinh nghiệm của học viên
- Các nhu cầu học tập của học viên
- Các yêu cầu đối với chủ đề học tập

Các kỹ thuật giảng dạy

- Thuyết trình và thuyết trình có minh họa
- Thao diễn
- Thảo luận
- Đóng vai
- Bài tập (bài tập về nhà)
- Hỏi và Đáp
- Đi thực địa
- Thực hành
- Làm việc nhóm
- Bài tập tình huống

Multimodal Learning



Nguyên tắc học tập ở người lớn



Thuyết trình có minh họa

Là thuyết trình có sử dụng thêm các công cụ hỗ trợ nghe - nhìn ngoài phần diễn giải bằng lời.



Thuyết trình có minh họa

Ưu điểm

- * Có tất cả các ưu điểm của thuyết trình
- * Mang lại hiệu quả lớn hơn so với thuyết trình đơn thuần, huy động được sự tham gia của nhiều giác quan.
- * Làm cho các thông tin thú vị hơn và dễ nhớ hơn
- * Các khái niệm sẽ sáng tỏ hơn khi được minh họa bằng tranh ảnh, mô hình, v.v

Thuyết trình có minh họa

Nhược điểm

- * Thời gian chuẩn bị bài giảng kéo dài hơn so với thuyết trình đơn thuần.

Thuyết trình có minh họa

Lưu ý

- * Sử dụng ngôn ngữ dễ hiểu
- * Nói với học viên chứ không phải đọc.
- * Luôn duy trì giao tiếp bằng mắt
- * Xen kẽ vào bài giảng những thời điểm tạm ngừng lời, đưa câu hỏi, pha trò.
- * Khuyến khích HV tham gia có ý kiến
- * Chuẩn bị và sử dụng các phương tiện minh họa
- * Hỏi HV mục tiêu đặt ra ban đầu đã đạt được chưa (đánh giá bằng lời).

Động não (*Brain storming*)

Là phương pháp trong đó các câu hỏi được đặt ra hoặc được đề nghị nêu ra và được trả lời.



Động não (*Brain storming*)

Ưu điểm

- * GV có cơ hội đánh giá tại chỗ kiến thức của HV
- * Đánh thức sự chú ý, quan tâm của học viên
- * Tạo cơ hội thực hành tổ chức và diễn đạt các suy nghĩ đáp lại câu hỏi
- * Tạo cơ hội cho HV tự thể hiện và khẳng định mình

Động não (*Brain storming*)

Nhược điểm: GV cần có

- * Tư duy nhanh và mạch lạc
- * Kỹ năng đánh giá các câu trả lời và hỏi của HV
- * Sử dụng thành thạo cách diễn đạt ngôn ngữ
- * Khả năng nhạy bén, biết kịp thời nhắc lại những câu hỏi mà học viên chưa rõ
- * Các kỹ năng ra quyết định nhanh chóng

Động não (*Brain storming*)

Lưu ý

- * Kiểm tra tại chỗ chất lượng học tập
- * Ôn lại những kiến thức đã học trước đó
- * Khen ngợi câu trả lời đúng
- * Khuyến khích HV lần lượt đặt câu hỏi và trả lời
- * Dùng lời lẽ rõ ràng mạch lạc
- * Mỗi câu hỏi chỉ nên chứa đựng một ý

Động não dán giấy (*Brain mapping*)



Đóng vai (*Role play*)

Đóng vai thường sử dụng nhằm mục đích:

- * Tập luyện kỹ năng truyền thông, tư vấn..
- * Học tập và thể hiện các thái độ nghề nghiệp và cách ứng xử.



Đóng vai (*Role play*)

Ưu điểm

- * Giúp HV phát triển kỹ năng tư duy “tại chỗ”
- * HV thực hành các phương pháp khác nhau khi giải quyết một vấn đề
- * Giúp HV phát triển các kỹ năng giao tiếp
- * Làm cho quá trình học tập trở nên hấp dẫn
- * Có điều kiện bộc lộ những thái độ và những khả năng khác nhau của HV.

Đóng vai (*Role play*)

Nhược điểm

- * Chiếm nhiều thời gian
- * Chỉ sử dụng cho các tình huống cụ thể
- * Phụ thuộc vào nỗ lực của mỗi học viên
- * Không thích hợp với mọi chủ đề

Đóng vai (*Role play*)

Lưu ý

- * Lựa chọn các nhân vật
- * Hội ý ngắn với các nhân vật
- * Không nên gián đoạn nếu mọi việc diễn ra suôn sẻ, can thiệp nếu các vai diễn bị “chệch hướng”
- * Không nên diễn quá dài
- * Thảo luận sau buổi đóng vai

Thảo luận nhóm

Là hoạt động trong đó các học viên tác động qua lại lẫn nhau bằng cách trao đổi quan điểm và cùng giải quyết các vấn đề, vận dụng những khả năng diễn giải của mỗi người.

GROUP DISCUSSION



Thảo luận nhóm

Ưu điểm:

- * Cho phép mọi người trao đổi ý kiến và kinh nghiệm
- * Phát huy khả năng diễn giải, tư duy khách quan
- * Thu hút tối đa sự tham gia của học viên
- * Làm cho HV cảm thấy tự tin khi ý kiến của họ được những người khác chấp nhận
- * Phát triển thái độ và các tính cách
- * Tạo ra sự quan tâm và hợp tác lẫn nhau

Thảo luận nhóm

Nhược điểm

- * Nếu không có sự chỉ đạo tốt của GV thì sẽ gây lộn xộn và mất trật tự
- * Mất thời gian
- * HV sẽ cảm thấy không thoải mái nếu ý kiến của họ bị phản đối hoặc phê bình, chỉ trích
- * Rất có thể một hoặc hai học viên sẽ chi phối toàn bộ cuộc thảo luận

Thảo luận nhóm

Lưu ý

- * Hướng dẫn các nhóm phân chia trách nhiệm cho từng thành viên (TN, TK, TV).
- * Đưa ra nguyên tắc thảo luận, thời gian
- * Đảm bảo cho cuộc thảo luận xoay quanh đúng chủ đề cần bàn
- * Động viên sự tham gia và đảm bảo rằng mọi HV đều tham gia

Thảo luận nhóm



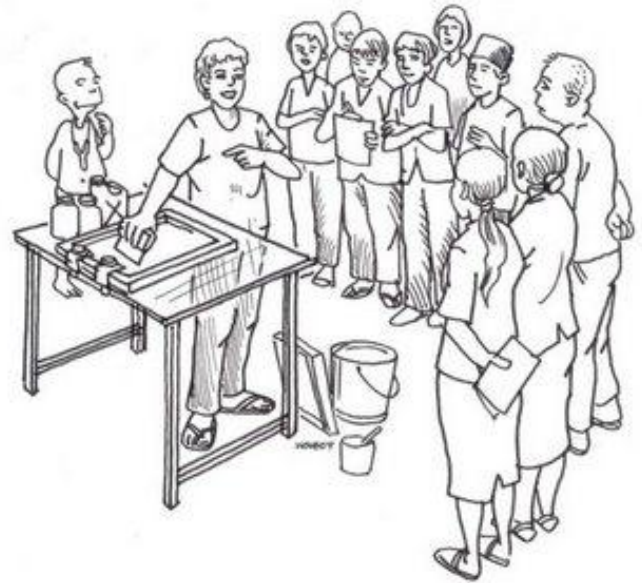
Trình bày nhóm



31 15:35

Thao diễn (làm mẫu)

Là sự thể hiện bằng lời và bằng động tác, trong đó giảng viên diễn giải và thực hiện các bước của một nhiệm vụ hoặc một thủ thuật.



Thao diễn (làm mẫu)

Ưu điểm

- * Kích thích sự hoạt động của nhiều giác quan
- * Kết hợp, liên hệ giữa lý thuyết với thực tế
- * Làm sáng tỏ các nguyên tắc và các khái niệm
- * Thể hiện cách thực hiện một nhiệm vụ một cách có tổ chức và đúng đắn
- * Khi có câu hỏi thì có thể trả lời theo một cách thực tế

Thao diễn (làm mẫu)

Nhược điểm

- * Phụ thuộc vào sự thành thạo của GV
- * Không hiệu quả nếu lớp học quá đông người
- * Mất thời gian

Thao diễn (làm mẫu)

Lưu ý

- * Chuẩn bị bảng kiểm
- * Chuẩn bị các tài liệu, dụng cụ
- * Đảm bảo rằng tất cả các HV đều có thể nhìn thấy và nghe thấy
- * Thông báo trước là bạn sắp sửa thao tác cái gì
- * Giải thích từng bước trong khi đang thao tác và **sử dụng bảng kiểm**

Đánh giá trước khóa học

Mục tiêu của bộ câu hỏi này là nhằm:

- * Hỗ trợ GV và HV khi họ bắt đầu làm việc cùng nhau trong khóa học
- * Xác định các chủ đề có thể cần nhấn mạnh hơn trong khóa học
- * Giúp HV lưu ý tập trung vào những chủ đề cần học.

Đánh giá giữa khóa học

- * Hỗ trợ GV xác định các chủ đề cần nhấn mạnh hơn trong quá trình đào tạo.
- * Giúp GV và HV nhận định được mức độ tiếp thu các nội dung tính đến thời điểm giữa khóa

Đánh giá sau khoá học

- * Tất cả HV phải làm bài kiểm tra cuối khoá học và phải đạt tối thiểu 80%.
- * GV có thể sử dụng bộ câu hỏi kiểm tra trước khoá học cho sau khoá học hoặc giảng viên có thể quyết định bổ sung thêm câu hỏi, đặc biệt trong các lĩnh vực mà HV có vẻ sẽ gặp khó khăn.

Thiết kế bài kiểm tra kiến thức

- * Đảm bảo bao trùm tất cả các mục tiêu học tập
- * Đảm bảo số lượng câu hỏi trên mỗi chủ đề tỉ lệ với tầm quan trọng của chủ đề
- * Đảm bảo hướng dẫn trả lời câu hỏi là rõ ràng
- * Đảm bảo không có câu hỏi “lắt léo” hoặc câu hỏi có thể gây diễn giải sai.
- * Đảm bảo dễ chấm điểm

Xử trí các tình huống khó

- * Sử dụng các kỹ thuật giảng dạy đa dạng để lôi cuốn HV là những người có các mức độ chuyên môn và kinh nghiệm khác nhau
- * Xây dựng nội quy ngay từ đầu khoá học
- * Duy trì một thái độ tích cực

Nguyên tắc chung (Xử lý tình huống khó)

Giải quyết các hành vi chứ
không giải quyết "con người"
gây trở ngại buổi học

Xử lý tình huống khó

1. Nói quá nhiều
2. Nói chuyện riêng
3. Không chú ý
4. Làm việc riêng
5. Không tham gia
6. Nêu các câu hỏi ngoài lề